

PHỤ LỤC SỐ 05
APPENDIX 05

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE

(Ban hành kèm theo Thông tư số 155/2015/TT-BTC ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)
(Promulgated with the Circular No 155/2015/TT-BTC on October 06, 2015 of the Ministry of Finance guiding the Information disclosure on securities markets)

CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỄN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Independence - Freedom - Happiness

Số: 02/KTTKTC-TST
No.

Hà Nội, ngày 13 tháng 01 năm 2020.
....., day month year

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE OF LISTING COMPANY
(Năm 2019)
(year)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

To: - The State Securities Commission
- The Stock Exchange

- Tên công ty niêm yết/Name of listing company: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ KỸ THUẬT VIỄN THÔNG**

- Địa chỉ trụ sở chính/Address of headoffice: Số 4 A, 4B, 4C Phố Vương Thừa Vũ, Phường Khương Trung, Quận Thanh Xuân, Tp.Hà Nội.

- Điện thoại/ Telephone: 024 37366 984 Fax: 024 3568 2240 Email:

- Vốn điều lệ/ Charter capital: 48.000.000.000đ (Bằng chữ: Bốn mươi tám tỷ đồng chẵn./.)

- Mã chứng khoán/ Securities code: TST

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/
Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders
(including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):

Stt No	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Deci sion No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	11/NQ-ĐHĐCĐ	22/6/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 thông qua: - Nội dung báo cáo kết quả SXKD năm 2018;

			<ul style="list-style-type: none"> - Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018; - Các chỉ tiêu chính của kế hoạch SXKD năm 2019; - Kế hoạch đầu tư phục vụ SXKD năm 2019; - Kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019; - Báo cáo hoạt động của HĐQT trong năm 2018, tổng kết nhiệm kỳ 2014-2019 và phương hướng nhiệm kỳ 2019-2024. - Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2018; - Báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán; - Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019; - Thông qua lộ trình thành lập Công ty TNHH MTV do Công ty TST làm chủ sở hữu, đảm bảo phù hợp Nghị định số 39/2018/NĐ-CP, Nghị định số 63/NĐ-CP và các quy định khác của pháp luật hiện hành. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục liên quan đến việc thành lập Công ty TNHH MTV. - Thông qua việc tái cấu trúc Công ty nhằm điều chỉnh tổ chức bộ máy, tinh gọn đầu mối và sắp xếp lại lao động để bộ máy Công ty gọn nhẹ, hoạt động có hiệu quả. - Thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động (sửa đổi lần 2), Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (sửa đổi lần 1); - Thông qua nội dung ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư cổ phần, quỹ đầu tư phát triển, vốn khác của chủ sở hữu và báo cáo xem xét quyết định thông qua tại Đại hội đồng cổ đông năm 2020. - Đại hội công nhận kết quả bầu cử thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024. - Đại hội giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024 và Ban Tổng Giám đốc điều hành có trách nhiệm thực hiện Nghị quyết này.
--	--	--	--

II. Hội đồng quản trị (Năm 2019):/ *Board of Management (Semi-annual/annual reports):*

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management:*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>BOM's member</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ <i>Day becoming/no longer member of the Board of Management</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Đặng Đức Khôi	Chủ tịch HĐQT	12/6/2019	09	100%	
2	Ông Phan Sỹ Kiên	Phó CT-HĐQT	12/6/2019	09	100%	
3	Ông Đặng Quang Trung	TV- HĐQT	12/6/2019	09	100%	

4	Lê Anh Toàn	TV- HĐQT	12/6/2019	06	66,66 %	Nhiệm kỳ mới
5	Nguyễn Thanh Hải	TV- HĐQT	12/6/2019	06	66,66 %	Nhiệm kỳ mới

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOD over the Director (General Director)*:

Năm 2019, Hội đồng quản trị đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Hội đồng quản trị đã thống nhất giám sát, chỉ đạo Ban lãnh đạo Công ty xây dựng các phương án, giải pháp phát triển kinh doanh, tiếp tục giữ vững và phát triển thị trường truyền thống, bên cạnh đó nghiên cứu thị trường, nâng cao năng lực kỹ thuật khẩn trương thực hiện phát triển thêm dịch vụ mới, đa dạng hóa các loại hình dịch vụ, tăng cường tìm kiếm dịch vụ thị trường mới.

Cũng trong thời gian này HĐQT đã ban hành các quyết định, nghị định và một số văn bản xin ý kiến các thành viên HĐQT qua các phiên họp để kịp thời đưa ra các chủ trương, giải pháp, chỉ đạo giải quyết các vấn đề liên quan đến việc xây dựng chiến lược phát triển và thực hiện kế hoạch kinh doanh của Công ty phù hợp với điều kiện thực tế.

Trong suốt nhiệm kỳ của mình HĐQT đã luôn tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật trong việc quản lý điều hành, việc giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc, đảm bảo bộ máy hoạt động theo đúng mục tiêu đề ra, hoàn chỉnh kịp thời cơ cấu tổ chức của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, các phòng ban chức năng và đơn vị, hoàn thiện, bổ sung, sửa đổi hệ thống quản trị, quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với yêu cầu thực tế.

Tăng cường phối hợp trong quá trình hoạt động của Ban kiểm soát để phát hiện sớm các bất cập, có biện pháp phòng ngừa và xử lý kịp thời, hạn chế rủi ro trong hoạt động tài chính.

- Tái cấu trúc bộ máy tổ chức Công ty tinh gọn, hiệu quả phù hợp với hoạt động của mô hình doanh nghiệp đáp ứng các Nghị định của Chính phủ và xu hướng phát triển của nền kinh tế thị trường.
- Tập trung phát triển dịch vụ truyền thống của lực của Công ty đồng thời mở rộng các ngành dịch vụ mới, nâng cao tính đa dạng, sức cạnh tranh trên thị trường.
- Tiếp tục đầu tư máy móc, thiết bị, phát triển dịch vụ mới với trình độ kỹ thuật và công nghệ ngày càng cao.
- phương tiện vận tải để phục vụ và nâng cao năng lực cạnh tranh, đáp ứng tốt yêu cầu của thị trường.
- Tăng cường công tác về quản trị tài chính, báo cáo định kỳ với các thông tin minh bạch, chính xác. Quản lý hiệu quả và tiết kiệm các nguồn lực tài chính và các khoản chi phí trong hoạt động xskd.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ *Activities of the Board of Directors'*

7. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2019./ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1	02/NQ-HĐQT	10/04/2019	Họp HĐQT về Kết quả sxkd năm 2018; Kế hoạch sxkd năm 2019; Báo cáo BKS năm 2018; Lộ trình thành lập Công ty TNHH MTV do Công ty TST làm chủ sở hữu; tái cấu trúc Công ty theo mô hình doanh nghiệp đáp ứng các Nghị định của Chính phủ và các nội dung khác.
2	07/QĐ-HĐQT	07/06/2019	Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông Đại hội đồng cổ đông Công ty TST năm 2019.
3	09/NQ-HĐQT	12/06/2019	-Bầu các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP dịch vụ kỹ thuật Viễn thông nhiệm kỳ 2019-2024. -Bổ nhiệm các chức danh Tổng giám đốc điều hành và các chức danh giúp việc điều hành khác của Công ty như các Phó TGD, Kế toán trưởng với thời hạn 05 năm cho nhiệm kỳ mới.
4	12/QĐ-HĐQT	12/06/2019	Bổ nhiệm TGD ông: Phan Sỹ Kiên
5	13/QĐ-HĐQT	12/06/2019	Bổ nhiệm PhóTGD ông: Đặng Quang Trung
6	14/QĐ-HĐQT	12/06/2019	Bổ nhiệm PhóTGD ông: Lê Anh Toàn
7	15/QĐ-HĐQT	12/06/2019	Bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty ông: Trần Trung Hiếu
8	16/QĐ-HĐQT	12/06/2019	Bổ nhiệm Thư ký Công ty
9	17/QĐ-HĐQT	03/09/2019	Bổ nhiệm lại Giám đốc CN Công ty tại Tp.Đà Nẵng
10	21/NQ-HĐQT	09/09/2019	NQ họp HĐQT về: - Cử 01 người đại diện theo UQLL phần vốn góp của Công ty TST tại Công ty HTSV. - Biểu quyết các nội dung tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 tại Cty HTSV
11	22/QĐ-HĐQT	09/09/2019	- Cử 01 người đại diện theo UQLL phần vốn góp của Công ty TST tại Công ty HTSV.
12	29/QĐ-HĐQT	07/11/2019	Bổ nhiệm Giám đốc XNXL số 1.

III. Ban kiểm soát (Năm 2019/ Supervisory Board (Semi-annual/annual reports):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Supervisory Board:

Stt No	Thành viên BKS <i>Members of Supervisory Board</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the Supervisory Board</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/Bà Mr./Ms. Nguyễn Ngọc Quân	Trưởng Ban kiểm soát	12/06/2019	1	100%	
2	Bà Phan Thị Phương Dung	TV-BKS	12/06/2019	1	100%	
3	Ông Phạm Nhật Quang	TV-BKS	12/06/2019	1	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành thông qua các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của HĐQT đều đặn, thường xuyên. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và (bất thường) theo quy định của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Theo ý kiến của Ban kiểm soát hoạt động của HĐQT trong năm 2019 phù hợp với quy định của Điều lệ Công ty, đáp ứng kịp thời với yêu cầu hoạt động sxkd của Công ty. Trong năm HĐQT đã có các cuộc họp thảo luận và quyết định các vấn đề quan trọng liên quan đến sxkd của Công ty như sau:

- Phiên họp ngày 10/04/2019:

Họp HĐQT về Kết quả sxkd năm 2018; Kế hoạch sxkd năm 2019; Báo cáo BKS năm 2018; Lộ trình thành lập Công ty TNHH MTV do Công ty TST làm chủ sở hữu; tái cấu trúc Công ty theo mô hình doanh nghiệp đáp ứng các Nghị định của Chính phủ và các nội dung khác.

- Phiên họp ngày 03/06/2019:

Họp thống nhất bán toàn bộ số cổ phần Công ty TST đang sở hữu tại Công ty CP dịch vụ kỹ thuật Mobifone

- Phiên họp ngày 12/06/2019: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm tài chính 2018 Cty TST.

+ Bầu các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐQT Công ty CP dịch vụ kỹ thuật Viễn thông nhiệm kỳ 2019-2024.

+ **Bổ nhiệm các chức danh Tổng giám đốc điều hành và các chức danh giúp việc điều hành khác của Công ty như các Phó TGĐ, Kế toán trưởng với thời hạn 05 năm cho nhiệm kỳ mới.**

- Phiên họp ngày 30/06/2019:

Họp về giao ông Phan Sỹ Kiên ký văn bản v/v ủy quyền thế chấp khoản phải thu /quyền đòi nợ phát sinh từ HĐKT Tech/TCT-634-19/Mobifone/HWST-HWVN-COMAS-TST ngày 11/7/2019.

- Phiên họp ngày 09/09/2019:

+ Cử một người đại diện theo ủy quyền quản lý phần vốn góp của Công ty TST tại Công ty HTSV.

+ Biểu quyết các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty HTSV.

- Phiên họp ngày 25/09/2019: Thực hiện vay vốn, phát hành L/C, bảo lãnh xác nhận cung cấp tín dụng tại MB.

- Phiên họp ngày 22/10/2019: Thực hiện vay vốn, phát hành L/C, bảo lãnh xác nhận cung cấp tín dụng tại MB.

- Phiên họp ngày 07/11/2019: Bổ nhiệm Giám đốc XNXL1

Nắm bắt các tình hình hoạt động của Công ty thông qua các báo cáo nội bộ theo từng tháng và quý.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:*

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin về các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và Ban lãnh đạo Công ty.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any): Không có.*

IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:*

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance: Không có.*

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (năm 2019) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / *List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Semi-annual/annual reports) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company*

1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ *List of affiliated persons of the Company*

ST T	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of</i>	Tài khoản giao dịch	Chức vụ tại công	Số Giấy NSH*,	Địa chỉ trụ sở chính/	Thời điểm bắt đầu là	Thời điểm không còn	Lý do <i>Reaso</i>
---------	---------------------------------------	------------------------	---------------------	------------------	--------------------------	-------------------------	------------------------	-----------------------

No.	organizati on/individual	chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	ty (nếu có) Position at the company (if any)	ngày cấp, nơi cấp date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ address	người có liên quan time of starting to be affiliated person	là người có liên quan time of ending to be affiliated person	ns
1	Đặng Đức Khôi		Chủ tịch HĐQT			12/06/201 9		Nhiệ m kỳ 2019- 2024
2	Phan Sỹ Kiên		Phó CT.HĐQ T-Tổng GD			12/06/201 9		Nhiệ m kỳ 2019- 2024
3	Lê Anh Toàn		TV- HĐQT; Phó TGD			12/06/201 9		Nhiệ m kỳ 2019- 2024
5	Đặng Quang Trung		TV.HĐQ T-Phó TGD			12/06/201 9		Nhiệ m kỳ 2019- 2024
6	Nguyễn Thanh Hải		TV- HĐQT			12/06/201 9		Nhiệ m kỳ 2019- 2024
7	Nguyễn Ngọc Quân		Trưởng BKS			12/06/201 9		Nhiệ m kỳ 2019- 2024
8	Phạm Nhật Quang		TV-BKS			12/06/201 9		Nhiệ m kỳ 2019- 2024
9	Phan Thị Phương Dung		TV-BKS			12/06/201 9		Nhiệ m kỳ 2019- 2024
10	Trần Trung Hiếu		Kế toán trưởng			12/06/201 9		Nhiệ m kỳ 2019- 2024
11	Đậu Phương Anh		Thư ký			12/06/201 9		Nhiệ m kỳ 2014- 2019

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of

individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person. Không có.*

ST T No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relations hip</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM/ BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
----------	--	---	--	---	--	---	--	------------------------

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power . Không có.*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relation ship with internal person</i>	Chức vụ tại CTNY <i>Position at listed company</i>	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp <i>ID card/Passport No. , date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ <i>Address</i>	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát <i>Name of subsidiaries , the company which listed company control</i>	Thời điểm giao dịch <i>Time of transaction</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch/ <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
---------	--	---	---	--	---------------------------	--	---	---	------------------------

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects. Không có.*

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo

~~cáo)/ Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).~~

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Năm 2019)/ Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ List of internal persons and their affiliated persons

Stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card/Pass port No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	(Tên người nội bộ/ Name of internal person) Đặng Đức Khôi		Chủ tịch-HĐQT			0		
	Tên người có liên quan của người nội bộ/ Name affiliated person Đặng Đức An					0		
	Đoàn Minh Tâm							
	Đặng Đức Quang							
	Lê Thị Hải Phượng							
	Đặng Cẩm Nhung							
	Đặng Đức Minh							

2	Phan Sỹ Kiên		Phó CT- HĐQT; TGD					
	Phan Sỹ Diệt							
	Phan Thị Hường							
	Nguyễn Thị Hương Lan							
	Phan Thị Hòa							
	Phan Sỹ Trung							
	Phan Thị Phương Chi							
	Phan Thị Phương Anh							
	Phan Sỹ Tùng							
3	Nguyễn Thanh Hải		TV- HĐQT					
	Nguyễn Văn Xu							
	Đỗ Phương Nga							
	Nguyễn Hải Long							
	Nguyễn Đỗ Phương Nguyên							
	Nguyễn Thị Hải Bắc							
4	Lê Anh Toàn		TV- HĐQT;Ph ó TGD					
	Lê Trọng Loan							
	Lê Anh Tuấn							
	Lê Anh Tùng							
	Trần Thu Hà							
	Lê Hà Linh							
	Lê Anh Thư							
5	Đặng Quang Trung		TV- HĐQT;Ph ó TGD					
	Nguyễn Thị Thu Hiền							
	Đặng Thị Trung Anh							
	Đặng Trung Tuấn							
	Đặng Quang Thường							

	Lê Thị Liên					1000	0.02%	
	Đặng Thị Liên Minh							
	Đặng Quang Đức							
	Đặng Trung Thành							
6	Nguyễn Ngọc Quân		Tr.BKS					
	Nguyễn Ngọc Dương							
	Nguyễn Thị An							
	Nguyễn Thị Nhàn							
	Nguyễn Ngọc Phương							
	Nguyễn Thị Xuân Mai							
	Nguyễn Ngọc Huyền Trang							
	Nguyễn Ngọc Long							
	Nguyễn Ngọc Tuấn							
7	Phạm Nhật Quang		TV-HĐQT					
	Phạm Quang Chiến							
	Hà Thị Đường							
	Nguyễn Thị Như Hiền							
	Phạm Nhật Nam							
	Phạm Thành Vinh							
	Phạm Quan Minh							
	Phạm Mạnh Hùng							
8	Phan Thị Phương Dung		TV-BKS					
	Phan Văn Thu							
	Nguyễn Thị Miên							
	Trương Hồng Thái							
	Trương Thái Trung							
	Trương Diệu Anh							
	Phan Trung Kiên							
	Phan Thị Thanh Mai							
9	Trần Trung Hiếu		Kế toán					

			trường				
	Trần Trung Thống						
	Bùi Thị Sứ						
	Trần Nguyệt Anh						
	Trần Hiếu Linh						
	Trần Trung Thái						
10	Trần Thị Thanh Bình		CBTT				
	Đinh Thị Xuân						
	Trần Thị Ngân						
	Trần Kiên						
	Trần Đức						
	Trần Phú						
11	Đậu Phương Anh		Thư ký			0	
	Đậu Trọng Quế						
	Lê Thị Thái Hòa						
	Nguyễn Thế Phương						
	Nguyễn Hải Đông						
	Nguyễn Thanh Lâm						

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/
Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company

Stt No	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction on executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal person</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)</i>
			Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percent age</i>	Số cổ phiếu <i>Number of shares</i>	Tỷ lệ <i>Percentage</i>	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues*

CHỦ TỊCH HĐQT
CHAIRMAN OF THE BOD

(Ký tên và đóng dấu)
 (Sign and seal)



Đặng Đức Khôi